TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** TỈNH HƯNG YÊN --- Số: 26/2021/HSST Ngày 14/6/2021	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO- TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và bà Lê Thị Tiến.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã MH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yến- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH.

Ngày14/6/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã MH mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/HSST ngày 29/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐST- HS ngày 01/6/2021 đối với bị cáo:

Lê Đình Đ, sinh năm 2001; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn TY, xã TH, huyện TS, tỉnh TH; Chỗ ở: Tổ dân phố Th, phường DS, thị xã MH, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Mẹ kế: Bà Lê Thị B; Vợ, con:Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ từ ngày 28/12/2020, bị tạm giam từ ngày 31/12/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HY; Có mặt.

Bị hại:

1. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Tổ dân phố Th1, phường DS, thị xã MH, tỉnh HY.
2. Chị Vũ Thị Hằng Ng, sinh năm 1985;
Địa chỉ: Tổ dân phố Th1, phường DS, thị xã MH, tỉnh HY;
Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trịnh Văn Kh, sinh năm 1990; Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn PO, xã MT, huyện PC, tỉnh HY;
2. Anh Trịnh Đăng S, sinh năm 1999; Có mặt.
Địa chỉ: thôn 6, xã VS, huyện TS, tỉnh TH;
3. Chị Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1972; Vắng mặt.
Địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường DS, thị xã MH, tỉnh HY;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu nên Lê Đình Đ đã nảy sinh ý định sử dụng xe mô tô để đi cướp giật tài sản của người khác. Ngày 01/11/2020 tại tổ dân phố Tr, phường DS, thị xã MH, Đ đã có Hành vi cướp giật tài sản của chị Vũ Thị H và ngày 02/12/2020 tại tổ dân phố NL, phường PCK, thị xã MH, Đ tiếp tục cướp giật tài sản chị Vũ Thị Hằng Ng. Ngày 27/12/2020 chị H và chị Ng có đơn trình báo Công an thị xã MH. Quá trình điều tra, truy xét cơ quan công an đã xác định Hành vi phạm tội của Đ được thực hiện như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11 giờ ngày 01/11/2020 Lê Đình Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave an pha sơn mầu trắng, biển số đăng ký 99C1- 173.82 đi từ phòng trọ của Đ thuê ở Tổ dân phố Th, phường DS, thị xã MH ra chợ Th. Khi đi đến đường Quốc lộ 5A cũ, Đ quan sát thấy chị Vũ Thị H đang đi bộ ở trong ngõ hướng đi từ đường Quốc lộ 5A cũ đi ra đường Quốc lộ 5A mới thuộc tổ dân phố Tr, phường DS, tay trái chị H cầm chiếc ví giả da mầu đỏ kiểu da cá sấu nên Đ điều khiển xe mô tô nói trên áp sát bên trái chị H, Đ dùng tay phải nhanh chóng giật chiếc ví của chị H rồi điều khiển xe mô tô đi ra đường Quốc lộ 5A chiều đường HN- HD, sau đó đi về phòng trọ. Đ kiểm tra bên trong chiếc ví của chị H có 760.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6S plus vỏ máy mầu vàng. Đ lấy tiền, điện thoại, còn chiếc ví Đ để lên nóc nH vệ sinh. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô nói trên đến cửa hàng VHMobile ở thôn LH, xã LX, huyện YM gặp anh Trịnh Văn Kh là chủ cửa hàng, Đ bán cho anh Kh chiếc điện thoại nói trên được 500.000 đồng. Còn chiếc sim điện thoại trên đường đi từ phòng trọ đến cửa Hàng điện thoại ở huyện YM Đ đã ném chiếc sim điện thoại đi, do không xác định được vị trí ném chiếc sim điện thoại nên không thu giữ được.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/12/2020 Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha sơn mầu trắng, biển số đăng ký 99C1- 173.82 đi từ phòng trọ ra chợ Th để mua tất. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố NL, phường PCK, thị xã MH, Đ quan sát thấy trong giỏ xe đạp của chị Vũ Thị Hằng Ng có 01 chiếc ví giả da mầu nâu xám, chị Ng đang ngồi chọn tất. Do có đông người qua lại nên Đ chưa lấy được chiếc ví của chị Ng, sau khi chọn tất xong chị Ng đứng lên lấy chiếc ví trong lồng xe thì Đ điều khiển xe mô tô đi đến áp sát xe đạp của chị Ng rồi dùng tay phải giật chiếc ví ở tay chị Ng rồi điều khiển xe mô tô phóng đi, về đến phòng trọ, Đ kiểm tra bên trong chiếc ví của chị Ng có số tiền 4.500.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của ngân hàng Agribank, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên chị Ng, 01 đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển số đăng ký 89F1-120.36 mang tên bà Nguyễn Tuyết Nh(mẹ chị Ng) và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên cháu Hồ Trung D (con chị Ng). Đ lấy toàn bộ số tiền, chiếc thẻ ATM, còn các giấy tờ nói trên cùng chiếc ví, Đ cho vào 01 chiếc túi nilon mầu đỏ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Đ mang ra khu vực mương nước cách phòng trọ của Đ 310m ném túi

nilon bên trong đựng các giấy tờ nói trên xuống mương. Sau khi tiêu hết tiền, ngày 08/12/2020 Đ sử dụng chiếc thẻ ATM của chị Ng đến máy ATM rút tiền tự động của Ngân Hàng Vietcombank đặt tại khu công nghiệp TL II thuộc phường PCK, thị xã MH, Đ đăng nhập ngày tháng năm sinh ghi trên chứng minh nhân dân của chị Ng để giao dịch và rút được số tiền 1.700.000 đồng trong tài khoản của chị Ng, vài ngày sau Đ tiếp tục mang thẻ ATM của chị Ng đến máy ATM rút tiền tự động của Ngân Hàng Agribank thuộc phòng giao dịch Ngân Hàng Agribank thuộc phường DS, thị xã MH, đăng nhập ngày tháng năm sinh ghi trên chứng minh nhân dân của chị Ng để giao dịch rút tiền nhưng không rút được và bị hệ thống máy ATM giữ lại thẻ.

Ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã tiến Hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Đ ở Tổ dân phố Th, phường DS,thị xã MH, kết quả thu giữ: Tại tấm xốp ở góc tường phía trên nóc nH vệ sinh 01 chiếc ví giả da mầu đỏ kiểu da cá sấu kích thước (13x13)cm, bên phải chiếc ví gắn dây xích bằng kim loại mầu vàng dài 90cm, trên lắp ví tại vị trí chốt khóa có chữ H bằng kim loại sáng mầu kích thước (4,3x4,4)cm. Ngoài ra còn quản lý của Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu hoda Wave an pha sơn mầu trắng biển số đăng ký 99C1-173.82 và 01 chiếc mũ bảo hiểm sơn mầu xanh có sọc kẻ ở giữa mầu trắng vàng xanh hai bên mũ bảo hiểm có hình sao mầu trắng và khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ ở thôn TY, xã TH, huyện TS, tỉnh TH, kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã cho Đ chỉ dẫn địa điểm Đ ném chiếc ví và giấy tờ nói trên của chị Ng, kết quả thu giữ: Tại mương nước có 01 chiếc túi nilon mầu đỏ bên trong có 01 chiếc ví giả da mầu nâu xám, trong chiếc ví có 01 chứng minh nhân dân, 01 túi nilon nhỏ bên trong có giấy phép lái xe mô tô đều mang tên chị Ng, 01 túi nilon nhỏ bị rách bên trong có 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển số đăng ký 89F1-120.36 mang tên bà Nguyễn Tuyết Nh và 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên cháu Hồ Trung D.

Cơ quan điều tra đã tiến Hành cho Đ chỉ dẫn đến cửa Hàng mua bán điện thoại của anh Kh, anh Kh đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6s Plus đã cũ vỏ máy mầu vàng, bên trong không có sim điện thoại

Tại cơ quan điều tra Đ đã khai nhận Hành vi phạm tội như đã nêu trên, Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc áo khoác mầu đen kiểu áo phao, có gắn mác Vanheusen và 01 chiếc quần Jean mầu xanh trắng có mắc HN-PEAK(đây là bộ quần áo Đ mặc khi thực hiện Hành vi phạm tội).

Ngày 29/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH tiến Hành cho cho Vũ Thị Hằng Ng nhận dạng, chị Ng xác định Lê Đình Đ ở vị trí số 3 đã thực hiện Hành vi cướp giật tài sản của chị Ng và tiến Hành cho chị Vũ Thị H xác định tài sản

của chị H trên cơ sở vật chứng thu giữ ở phòng trọ của Đ và chiếc điện thoại do anh Kh giao nộp.

Ngày 29/12/2020 Phòng giao dịch Ngân Hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh HY II thuộc phường DS đã bàn giao cho Cơ quan điều tra 01 chiếc thẻ ATM mang tên chị Vũ Thị Hằng Ng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL- HĐ ngày 19/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã MH kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6plus vỏ máy mầu vàng, đã cũ trị giá 3.000.000 đồng. Chiếc ví giả da mầu đỏ kiểu da cá sấu, đã cũ trị giá 50.000 đồng, chiếc ví giả da mầu nâu xám đã cũ, bị rách trị giá 20.000 đồng.

Chị H và chị Ng có đơn xin lại tài sản nên ngày 30/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã MH đã trả lại cho chị H 01 chiếc ví giả da mầu đỏ kiểu da cá sấu và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6S plus vỏ máy mầu vàng; Trả lại cho chị Ng 01 chiếc ví giả da mầu nâu xám, thẻ ATM và toàn bộ giấy tờ nêu trên. Chị H và chị Ng nhận lại tài sản. Chị H không yêu cầu Đ phải bồi thường số tiền 760.000 đồng và chi phí làm lại sim điện thoại. Còn chị Ng yêu cầu Đ phải bồi thường cho chị số tiền 6.200.000 đồng. Đến ngày 08/6/2021, anh Lê Đình Llà bố của Đ đã bồi thường cho chị Ng số tiền 6.200.000 đồng và bồi thường cho chị H số tiền 760.000 đồng, nên hai chị không yêu cầu Đ bồi thường thiệt hại về tài sản.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave an pha, sơn mầu trắng đen bạc biển số đăng ký 99C1-173.82 Đ dùng làm phương tiện đi cướp giật 02 lần nói trên. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Trịnh Đăng S (anh Sơn là anh họ Đ) cho Đ mượn, quá trình sử dụng Đ đã dán tem mác mầu trắng và anh Sơn không biết Đ sử dụng chiếc xe nói trên làm phương tiện phạm tội, anh Sơn đề nghị được nhận lại chiếc xe trên.

Bộ quần áo và chiếc mũ bảo hiểm thu giữ của Đ, đến nay Đ tự nguyện không nhận lại bộ quần áo và chiếc mũ bảo hiểm trên.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSMH ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH truy tố bị cáo Lê Đình Đ về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS.

Tại phiên toà:

+ Bị cáo tHành khẩn khai nhận Hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Đăng S khẳng định chiếc xe mô tô BKS 99C1-173.82 là tài sản của anh cho Đ mượn làm phương tiện đi lại, anh yêu cầu trả lại anh chiếc xe này.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51;

điểm g khoản 1 Điều 52;khoản 1 Điều 38 BLHS; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS;Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Đ 03 năm 09 tháng tù - 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, cho tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm kiểu nửa đầu, trên mũ có chữ "HDC Helmets"; 01 chiếc áo khoác màu đen kiểu áo phao; 01 chiếc quần Jean loại quần lửng và 01 chiếc túi nilon màu đỏ;Trả lại anh Trịnh Đăng S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Waveα, màu trắng, biển số đăng ký 99C1-173.82, xe có 02 gương chiếu hậu;Truy thu của bị cáo Đ số tiền 500.000 đồng; Bị cáo Lê Đình Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp khách quan với đơn trình báo, lời khai của bị hại là chị Vũ Thị H, chị Vũ Thị Hằng Ng, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 01/11/2020 tại tổ dân phố Tr, phường DS, thị xã MH, Lê Đình Đ đã có Hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Waveα sơn mầu trắng, biển số đăng ký 99C1- 173.82 cướp giật chiếc ví giả da mầu đỏ kiểu da cá sấu trị giá 50.000 đồng ở tay trái của chị Vũ Thị H trong ví có số tiền 760.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple loại Iphone 6Splus vỏ máy mầu vàng trị giá 3.000.0000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02/12/2020 tại tổ dân phố NL, phường PCK, thị xã MH, Đ tiếp tục sử dụng phương tiện xe mô tô nêu trên cướp giật chiếc ví giả da mầu nâu xám trị giá 20.000 đồng từ tay của chị Vũ Thị Hằng Ng, trong ví có 4.500.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của ngân Hàng Agribank, 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên chị Ng, 01 đăng ký xe mô tô và giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc xe mô tô biển số đăng ký 89F1-120.36 mang tên bà Nguyễn Tuyết Nhlà mẹ chị Ng và 01 bảo hiểm y tế mang tên cháu Hồ Trung D con của chị Ng. Sau đó Đ sử dụng thẻ ATM đăng nhập ngày tháng năm sinh ghi trên chứng minh nhân dân của chị Ng để giao dịch và chiếm đoạt số tiền 1.700.000 đồng trong tài khoản của chị Ng, sau đó thì bị phát hiện.Bị cáo sử dụng xe mô tô chiếm đoạt tài sản của bị hạisau đó nhanh chóng tẩu thoát, Hành vi này thuộc

trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH truy tố bị cáo về tội cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với anh Trịnh Văn Kh mua điện thoại của Đ nhưng anh Kh không biết điện thoại nói trên do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Kh.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được Hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện Hành vi phạm tội với lỗi cố ý,có tính chất liều lĩnh, Ngy trên đường phố có đông người qua lại, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện Hành vi cướp giật 02 lần vào các ngày 01/11/2020 và 02/12/2020 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

Xét tính chất mức độ Hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, có thái độ khai báo tHành khẩn, ăn năn hối cải; đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Cho nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Văn Kh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tài sản, nên phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại anh Trịnh Đăng S chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α, sơn mầu trắng đen bạc biển số đăng ký 99C1-173.82 là tài sản hợp pháp của anh Sơn.

Do bị cáo Đkhông yêu cầu nhận lại bộ quần áo, chiếc mũ bảo hiểm và 01 túi nilon màu đỏ bị thu giữ nên tịch thu cho tiêu huỷnhững vật chứng này do không có giá trị sử dụng.

Bị cáo bán chiếc điện thoại chiếm đoạt của chị H cho anh anh Kh với số tiền 500.000 đồng, do anh Kh không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, nên truy thu của bị cáo số tiền 500.000 đồng.

[7] Do bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đình Đ phạm tội Cướp giật tài sản;

2. Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

3. Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Đ 04 (Bốn) năm tù,thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2020;

4. Về xử lý vật chứng:

4.1.Tịch thu, cho tiêu hủy 01 chiếc mũ bảo hiểm kiểu nửa đầu, trên mũ có chữ "HDC Helmets"; 01 chiếc áo khoác màu đen kiểu áo phao; 01 chiếc quần Jean loại quần lửng và 01 chiếc túi nilon màu đỏ;

4.2.Trả lại anh Trịnh Đăng S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Waveα, màu trắng, biển số đăng ký 99C1-173.82, xe có 02 gương chiếu hậu;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/4/2021 tại chi cục THA dân sự thị xã MH);

4.3. Truy thu của bị cáo Lê Đình Đ số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng, nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Lê Đình Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HY;
- VKSND thị xã MH;
- CQĐT, THA Hình sự thị xã MH;
- THA Dân sự thị xã MH;
- Bị cáo; Đương sự;
Lưu VP;
Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Tuấn Trọng